

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/DS-ST
Ngày: 04-01-2018
V/v tranh chấp dân sự về
hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thuỳ Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Trường Tam;

Ông Trần Văn Rọi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Hiếu là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Ngày 04-01-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ dân sự thụ lý số 257/2017/TLST-DS ngày 16-10-2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **100/2017/QĐXXST-DS ngày 25-12-2017** về việc “Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản” giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Thu H, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Tổ 15, khu phố N, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Chị Hồ Thị Hương G, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Tổ 35, ấp TV II, xã TP, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn - chị Hồ Thị Thu H trình bày:*

Chị và chị Hồ Thị Hương G là chị em chú bác ruột, chị G đã mượn tiền chị nhiều lần. Vào ngày 25-5-2016, hai bên chốt nợ, chị G viết tờ cam kết xác nhận nợ chị số tiền 50.000.000 đồng và đồng ý trả nhưng không thỏa thuận thời gian trả, không thỏa thuận lãi cũng như không thể chấp tài sản hay giấy tờ gì.

Chị G vay tiền để làm ăn buôn bán, chồng chị G không biết nên chị chỉ yêu cầu một mình chị G trả số tiền còn nợ là 50.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

** Theo bản tự khai, bị đơn – chị Hồ Thị Hương G trình bày:*

Chị là chị bà con chú bác ruột của chị Hồ Thị Thu H. Năm 2014, chị có vay của chị H 50.000.000 đồng để làm ăn. Năm 2016, chị có cam kết trả nợ nhưng do khó khăn nên đến nay chị chưa trả. Nay chị xác nhận có mượn chị H 50.000.000 đồng và đồng ý trả số nợ này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các đương sự có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của **chị H** buộc một mình chị G có trách nhiệm trả cho chị số tiền 50.000.000 đồng, không yêu cầu tiền lãi thấy rằng:

Chứng cứ là tờ cam kết đề ngày 25-5-2016, thể hiện chị G nợ chị H số tiền 50.000.000 đồng, không thỏa thuận thời gian trả, không thỏa thuận lãi cũng như không thế chấp tài sản hay giấy tờ gì. Tại bản tự khai, chị G đã xác nhận có nợ chị H số tiền 50.000.000 đồng và đồng ý trả số nợ này. Việc chị G xác nhận có vay tiền của chị H nhưng đến nay chưa trả làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị H. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc một mình chị G có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, không xem xét trách nhiệm trả nợ đối với chồng chị G là phù hợp theo quy định tại **các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự** nên có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ các **Điều 26, 27** Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị G chịu **2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị H số tiền 1.250.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm.**

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015; các Điều 227, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 26, 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-

12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Thu H

Buộc chị Hồ Thị Hương G có trách nhiệm trả cho chị Hồ Thị Thu H số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Ghi nhận chị H không yêu cầu tính lãi.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Hồ Thị Hương G phải chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Hồ Thị Thu H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho chị H 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0012632 ngày 16-10-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thùy Trang

